

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 88/2003/QĐ-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức bộ máy của Cục Bảo vệ thực vật

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Bảo vệ thực vật là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thanh tra chuyên ngành về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, thuốc bảo vệ thực vật trong phạm vi cả nước.

Cục Bảo vệ thực vật có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục Bảo vệ thực vật đặt tại Thành phố Hà Nội .

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Bảo vệ thực vật được Bộ trưởng giao thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng dự án luật, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục.
2. Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch năm năm và hàng năm, chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục theo sự phân công của Bộ trưởng.
3. Ban hành văn bản về nghiệp vụ quản lý; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành theo sự phân công của Bộ trưởng.
4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.
5. Về quản lý chuyên ngành:
 - a) Về bảo vệ thực vật:
 - Quản lý nhà nước công tác điều tra, phát hiện, dự tính, dự báo và chỉ đạo thực hiện phòng trừ sinh vật gây hại chính đối với tài nguyên thực vật chủ yếu;
 - Trình Bộ trưởng công bố và bãi bỏ công bố dịch sinh vật gây hại tài nguyên thực vật theo qui định của pháp luật.
 - b) Về kiểm dịch thực vật:
 - Quản lý, chỉ đạo công tác kiểm dịch thực vật nội địa;
 - Trình Bộ trưởng công bố danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật, danh mục vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật của Việt Nam trong từng thời kỳ; công bố hoặc bãi bỏ công bố đối với sinh vật thuộc đối tượng kiểm dịch thực vật và sinh vật gây hại mới xuất hiện nhưng nguy hiểm cho tài nguyên thực vật của Việt Nam theo quy định của pháp luật;
 - Thực hiện kiểm dịch thực vật nhập khẩu và sau nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, quá cảnh và xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật theo qui định của pháp luật và các điều ước quốc tế về kiểm dịch thực vật mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập;

- Quản lý hoạt động khử trùng theo quy định của Nhà nước và các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập.

c) Về thuốc bảo vệ thực vật:

- Quản lý việc đăng ký thuốc bảo vệ thực vật;
- Quản lý việc khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật mới;
- Trình Bộ trưởng công bố danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng và thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng ở Việt Nam; phân bổ chỉ tiêu nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng;
- Trình Bộ trưởng cấp phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng, thuốc bảo vệ thực vật chưa có trong danh mục được phép sử dụng;
- Quản lý và tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng nguyên liệu và thành phẩm thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật;
- Quản lý việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật;
- Quản lý và tổ chức kiểm định dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong nông, lâm sản và môi trường nông nghiệp sau khi sử dụng thuốc bảo vệ thực vật;
- Thống nhất quản lý việc tiêu hủy thuốc, bao bì thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật;
- Quản lý việc dự trữ quốc gia về thuốc bảo vệ thực vật theo qui định.

d) Thực hiện khuyến nông về bảo vệ thực vật theo phân công của Bộ trưởng.

đ) Được Bộ trưởng giao cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy chứng chỉ hành nghề có liên quan đến bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật, thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật.

6. Về khoa học công nghệ:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ; quản lý và tổ chức triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục;

b) Tổ chức thu thập và quản lý thông tin khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục.